TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - CAO BẰNG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 45/2025/QĐST-HNGĐ	*Cao Bằng, ngày 31 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 36/2025/TLST- HNGĐ ngày 10/10/2025, về việc: "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung*", giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Nông Thị M, sinh năm 2001

Nơi cư trú: Xóm H (xóm H, xã T cũ), xã H, tỉnh Cao Bằng.

Số CCCD: 004301005703 cấp ngày 09/8/2021; Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

- *Bị đơn:* Ông Hoàng Văn M1, sinh năm 1998

Nơi cư trú: Xóm H (xóm H, xã T cũ), xã H, tỉnh Cao Bằng.

Số căn cước: 004098007183 cấp ngày 15/02/2024; Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Bà Nông Thị M, sinh năm 2001

Nơi cư trú: Xóm H (xóm H, xã T cũ), xã H, tỉnh Cao Bằng.

Số CCCD: 004301005703 cấp ngày 09/8/2021; Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

- Ông Hoàng Văn M1, sinh năm 1998

Nơi cư trú: Xóm H (xóm H, xã T cũ), xã H, tỉnh Cao Bằng.

Số căn cước: 004098007183 cấp ngày 15/02/2024; Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa bà Nông Thị M và ông Hoàng Văn M1.

- Về con chung: Bà Nông Thị M và ông Hoàng Văn M1 xác nhận có 01 con chung, là: Hoàng Bảo Q, sinh ngày 11/11/2021 (giới tính: nữ).

Hai bên đương sự tự nguyện thỏa thuận thống nhất: Ông Hoàng Văn M1 là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hoàng Bảo Q cho đến khi đủ tuổi trưởng thành. Bà Nông Thị M có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là 2.000.000.đ/tháng (hai triệu đồng trên một tháng). Thời điểm cấp dưỡng kể từ khi Quyết định công nhận của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Bên không trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom con để gây cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của người đang trực tiếp nuôi con. Vì quyền lợi về mọi mặt của con, khi có yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Hai bên đương sự xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Hai bên đương sự xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

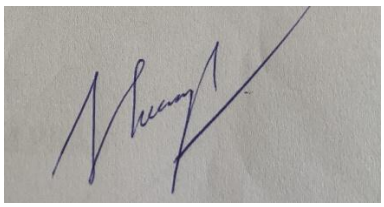
- Về án phí: Bà Nông Thị M và ông Hoàng Văn M1 mỗi người phải chịu 75.000.đ án phí dân sự sơ thẩm đối với việc ly hôn. Bà Nông Thị M tự nguyện chịu 75.000.đ tiền án phí cho ông Hoàng Văn M1. Đồng thời, bà Nông Thị M phải chịu 150.000.đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Số tiền án phí bà Nông Thị M phải nộp là 300.000.đ (Ba trăm nghìn đồng).

Bà Nông Thị M được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000. đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000130 ngày 10 tháng 10 năm 2025 của Thi hành án dân sự Cao Bằng. Bà Nông Thị M đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 2 – Cao Bằng;
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- UBND xã Hạnh Phúc;
- THADS khu vực 2 – Cao Bằng;
- Lưu.

THẨM PHÁN



Phan Vũ Hoàng